TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẠ LONG** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **134**/2023/QĐST-HNGĐ	*Hạ Long, ngày 17 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ vào khoản 2 Điều 5; Điều 149; Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397; khoản 2 Điều 483 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57; Điều 58; các khoản 1 và 2 Điều 81; các điều 82; 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015; khoản 1 Điều 4, khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 128/2023/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 7 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1) Anh **Trần Quang Kh**, sinh năm 1976; nơi cư trú: tổ 50, khu 5, phường H Tr, thành phố HL, tỉnh QN.

2) Chị **Nguyễn Thị Minh Th**, sinh năm 1973; nơi cư trú: tổ 50, khu 5, phường H Tr, thành phố HL, tỉnh QN.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: anh Trần Quang Kh và chị Nguyễn Thị Minh Th xác nhận tình cảm không còn và thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: quá trình chung sống, anh Trần Quang Kh và chị Nguyễn Thị Minh Th có 02 con chung tên là Trần Quang H, sinh ngày 28/9/2002 và Trần Thảo Vân, sinh ngày 12/7/2012. Khi ly hôn, anh Kh và chị Th thống nhất thỏa thuận: chị Th là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung Trần Thảo V đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi); anh Kh có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Về việc cấp dưỡng nuôi con chung: anh Kh cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Th là 1.500.000 đồng/tháng cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi), thời gian cấp dưỡng: bắt đầu từ tháng 9 năm 2023 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Con chung Trần Quang Hoàn đã thành niên và phát triển bình thường, anh Kh và chị Th không yêu cầu giải quyết.

[3] Về tài sản chung: anh Kh và chị Th thống nhất tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: anh Kh và chị Th thống nhất không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí Tòa án: anh Trần Quang Kh tự nguyện chịu toàn bộ tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 09 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: anh Trần Quang Kh và chị Nguyễn Thị Minh Th thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: chị Nguyễn Thị Minh Th là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Trần Thảo V, sinh ngày 12/7/2012 đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Về việc cấp dưỡng nuôi con chung: anh Kh cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Th là 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng)/tháng cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi), thời gian cấp dưỡng: bắt đầu từ tháng 9 năm 2023 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Con chung Trần Quang Hoàn đã thành niên và phát triển bình thường, anh Kh và chị Th không yêu cầu giải quyết.

- *Về tài sản chung:* anh Kh và chị Th tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: anh Trần Quang Kh tự nguyện chịu toàn bộ tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0002107 ngày 17/7/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Anh Kh đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Người yêu cầu;
- VKSND TP. Hạ Long;
- Chi cục THADS TP. Hạ Long;
- UBND phường Hà Trung, TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu: hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Đoàn Thị Thủy